

Số: 21/QĐ-TA

Trần Đề, ngày 07 tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN ĐỀ

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán:* Ông Nguyễn Hoàng.
2. *Thư ký phiên họp:* Bà Đặng Thị Ngọc Trân.

Ngày 07 tháng 5 năm 2020, tại Tòa án nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, theo Quyết định mở phiên họp số 14/QĐ-TA ngày 27 tháng 4 năm 2020 đối với:

Họ và tên: Trần Hoài T. Giới tính: Nam (Có mặt).

Sinh năm: 1993.

Dân tộc: Kinh.

Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hóa: 10/12.

Nguyên quán: Huyện T, tỉnh S.

Hộ khẩu thường trú: Ấp Đ, thị trấn T, huyện T, tỉnh S.

Chỗ ở: Ấp Đ, thị trấn T, huyện T, tỉnh S.

Nghề nghiệp: Không

Tiền án: Không; Tiền sự: 01 (Một).

Con ông Trần Văn S (sống) và bà Phùng Thị Mỹ D (sống).

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông Lương Chí N – Chuyên viên Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện T, tỉnh S (có mặt).

Địa chỉ: Khu Hành chính T, ấp Đ, thị trấn T, huyện T, tỉnh S.

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Đề:* Ông Trần Văn Hương - Kiểm sát viên (Có mặt).

NHẬN THẤY:

Anh Trần Hoài T đã vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, cụ thể:

Lần 1: Vào ngày 09/01/2019, Công an thị trấn T, huyện T, tỉnh S mời anh T làm việc vì nghi vẫn có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Quá trình làm việc anh T thừa nhận có sử dụng ma túy dạng đá, hình thức sử dụng là hút. Đồng thời test nhanh nước tiểu của anh T cho kết quả dương tính với chất ma túy. Công an thị trấn T đã lập biên bản vi phạm hành chính và ra quyết định xử phạt 750.000đ (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng). Đã chấp hành xong việc nộp phạt.

Lần 2: Vào ngày 17/4/2019, Công an thị trấn T, huyện T, tỉnh S tiếp tục mời anh T làm việc, anh T thừa nhận có sử dụng ma túy dạng đá, hình thức sử dụng là hút. Đồng thời test nhanh nước tiểu của anh T cho kết quả dương tính với chất ma túy. Công an thị trấn T đã lập biên bản vi phạm hành chính và xác định tình trạng nghiện ma túy đồng thời lập hồ sơ đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn T xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại thị trấn. Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn T đã ban hành quyết định số 08/QĐ-UBND ngày 29/4/2019 áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn. Bí thư Ban chấp hành Đoàn thị trấn T đã ban hành Quyết định số 08/QĐ-UBND ngày 29/4/2019 phân công Phó bí thư Đoàn thanh niên thị trấn T trực tiếp quản lý, giáo dục, giúp đỡ anh T trong quá trình chấp hành quyết định giáo dục. Ngày 30/7/2019, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn T ban hành giấy chứng nhận số 12/GCN-UBND chứng nhận anh T đã chấp hành xong Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn. Nhưng đến ngày 02/3/2020, anh T lại tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và bị Công an thị trấn T phát hiện và lập biên bản về hành vi trên. Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn T đã ban hành Quyết định số 54/QĐ-UBND ngày 03/3/2020 giao cho gia đình quản lý người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian làm thủ tục đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh T.

Ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị là ông Lương Chí N: Anh Trần Hoài T là người trên 18 tuổi, có nơi cư trú ổn định nhưng bản thân đã nhiều lần sử dụng trái phép chất ma túy (Methamphetamine), đã bị xử lý hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nhưng vẫn không sửa chữa mà vẫn tiếp tục tái phạm. Căn cứ khoản 1 Điều 3 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ, quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ, sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 221/NĐ-CP ngày 30/12/2013. Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện T, tỉnh S đề nghị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh S xem xét ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa anh Trần Hoài T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh S. Địa chỉ: Số X đường H, khóm Y, phường Z, thành phố S, tỉnh S, với thời hạn là 24 tháng để được cai nghiện bắt buộc.

Ý kiến của người bị đề nghị: Anh Trần Hoài T thừa nhận hành vi vi phạm pháp luật và đồng ý với nội dung của cơ quan đề nghị.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Từ khi thụ lý đến phiên họp, Tòa án nhân dân huyện T thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Trường hợp của anh Trần Hoài T đủ điều kiện để áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Do đó, đề nghị Tòa án nhân dân huyện T xem xét, ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh T.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên họp, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị, Kiểm sát viên, người bị đề nghị.

XÉT THẤY:

Về trình tự, thủ tục: Người đề nghị đã thực hiện đúng với quy định tại Điều 95, Điều 96, điểm a khoản 1 Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính; Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc; Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Về hành vi vi phạm: Anh Trần Hoài T thừa nhận có sử dụng trái phép chất ma túy nhiều lần và kết quả trả lời của cơ quan chuyên môn xác định anh T có nghiện ma túy tổng hợp Methamphetamine, mặc dù đã bị xử phạt hành chính và đã áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn nhưng anh T vẫn không sửa đổi. Việc sử dụng trái phép chất ma túy của anh T là vi phạm pháp luật, làm ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, trí tuệ của bản thân, là gánh nặng cho gia đình và xã hội, làm hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an. Ngoài ra, nghiện ma túy là một tệ nạn xã hội gây khó khăn cho Nhà nước trong việc phòng chống các tác hại của ma túy gây ra dẫn đến những hệ lụy xấu cho xã hội.

Do đó Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện T, tỉnh S đề nghị Tòa án nhân dân huyện T xem xét, ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh S đối với anh T, để được cai nghiện bắt buộc, với thời gian là 24 tháng theo quy định tại Điều 95 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Xét hành vi vi phạm của anh T thuộc đối tượng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 và Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ, sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 221/NĐ-CP ngày 30/12/2013; Điều 95 và Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính, nên đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện T, tỉnh S và đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện T là có căn cứ nên Tòa án chấp nhận.

Xét về nhân thân của người bị đề nghị, anh T có một tiền sự về sử dụng trái phép chất ma túy, do đó hành vi của anh T có một tình tiết tăng nặng tại điểm b Khoản 1 Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính; không có tình tiết giảm nhẹ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh S. Địa chỉ: Số X đường H, khóm Y, phường Z, thành phố S, tỉnh S đối với anh T, sinh năm 1993.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 24 (hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Người bị đề nghị có quyền khiếu nại Quyết định trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định. Cơ quan đề nghị có quyền kiến

ngợi; Viện kiểm sát nhân dân huyện T có quyền kháng nghị trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện T, tỉnh S phối hợp với Công an huyện T, tỉnh S đưa người phải chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh S (Phòng KTNV&THA);
- Anh Trần Hoài T;
- Trưởng Công an huyện T;
- Trưởng Phòng LĐTB &XH huyện T;
- UBND thị trấn T, huyện T;
- VKSND huyện T;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Hoàng